TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST - DS	*D, ngày 07 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm V/v *"Tranh chấp chia di sản thừa kế quyền sử dụng đất"*.

Xét thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn P tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện trong vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST- DS ngày 01/3/2021, V/v: *"Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất"*.

**** Nguyên đơn*:** Ông Nguyễn Văn P – sinh năm 1953

Trú tại: KP. L, thị trấn H, D, Phú Yên

****Bị đơn***: Ông Nguyễn Minh L - sinh năm 1971

Trú tại: KP. C, thị trấn H, D, Phú Yên

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ông NLQ1 – sinh năm 1955; Trú tại: T, A, U, Phú Yên.
- Ông NLQ2 – sinh năm 1960; Trú tại: KP. L, thị trấn H, D, Phú Yên.
- Bà NLQ3 – sinh năm 1963; Trú tại: L, X, D, Phú Yên.
- Bà NLQ4 – sinh năm 1967; Trú tại: KP. C, thị trấn H, D, Phú Yên.
- Bà NLQ5 – sinh năm 1968; Trú tại: KP. C, thị trấn H, D, Phú Yên.
- Bà NLQ6 – sinh năm 1973; Trú tại: KP. L, thị trấn H, D, Phú Yên

- Bà NLQ7 – sinh năm 1975; Trú tại: P, X, D, Phú Yên.

2. Về án phí DSST: Ông Nguyễn Văn P là đối tượng người cao tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 nên không phải chịu tạm ứng án phí, án phí DSST.

- Về chi phí xem xét, thẩm định; chi phí định giá: Ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu 3.293.000đ *(Ba triệu hai trăm chín mươi ba ngàn đồng chẵn)* chi phí xem xét, thẩm định và 2.200.000đ *(Hai triệu hai trăm ngàn đồng chẵn)* chi phí định giá, được trừ vào số tiền ông P đã tạm nộp tiền tạm ứng chi phí thẩm định và chi phí định giá với số tiền là 8.500.000đ *(Tám triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)* theo biên lai thu tiền ngày 20/6/2022 và ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện D. Ông P được hoàn trả lại 3.007.000đ *(Ba triệu không trăm lẻ bảy ngàn đồng chẵn)*, số tiền này ông P đã nhận lại đủ.

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, VKSND huyện D có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Vĩnh Long